TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG





BÀI BÁO CÁO PHÁT TRIỀN PHẦN MỀM

ĐỀ TÀI: Quản lý sinh viên và đăng kí học phần

Sinh viên thực hiện:

Hà Chánh Nam B1909951 (Nhóm trưởng) Nguyễn Văn Phương B1909973 Nguyễn Duy Thanh B1909984 Thái Đại Nhân B1909960 Giáo viên hướng dẫn:

TS. Trần Công Án

Cần Thơ, tháng 4 năm 2022

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH5
DANH MỤC BẢNG
1. GIỚI THIỆU9
2. PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC10
3. PHÂN TÍCH CHỨC NĂNG11
3.1. Sơ đồ Use Case
3.1.1. Sơ đồ Use Case tổng quát11
3.1.2. Sơ đồ Use Case sinh viên
3.1.3. Sơ đồ Use Case nhà quản trị
3.2. Đặc tả sơ đồ Use Case
4. THIẾT KẾ HỆ THỐNG16
4.1. Kiến trúc hệ thống16
4.1.1. Sơ đồ Class
4.1.2. Danh sách các hàm16
4.2. Thiết kế giao diện
4.2.1. Giao diện menu chính
4.2.2. Giao diện menu Nhà quản trị
4.2.3. Giao diện menu Sinh viên
5. CÀI ĐẶT HỆ THỐNG20
5.1. Code checking (CheckStyle: Google)

5.2. Unit test (JUnit)	21
6. QUẢN LÝ DỰ ÁN	23
6.1. Thành lập nhóm dự án	23
6.2. Scrum	23
6.2.1. Product Backlog	23
6.2.2. Daily Scrum Meeting	25
6.2.3. Sprint Review Meeting	28
6.3. Qúa trình quản lý dự án bằng Jin	ra28

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. Sơ đồ UC tổng quát	11
Hình 2. Sơ đồ UC Sinh viên	12
Hình 3. Sơ đồ UC Nhà quản trị	12
Hình 4. Sơ đồ class	16
Hình 5. Danh sách các hàm của sinh viên	17
Hình 6. Danh sách các hàm của nhà quản trị	17
Hình 7. Giao diện của menu chính	18
Hình 8. Giao diện của menu nhà quản trị	18
Hình 9. Giao diện chức năng thêm sinh viên	18
Hình 10. Giao diện chức năng nhập điểm sinh viên	18
Hình 11. Giao diện chức năng xem danh sách sinh viên bị cảnh cáo học vụ	19
Hình 12. Giao diện chức năng tìm sinh viên	19
Hình 13. Giao diện chức năng xóa sinh viên	19
Hình 14. Giao diện chức năng danh sách sinh viên	19
Hình 15. Giao diện menu sinh viên	20
Hình 16. Giao diện chức năng thêm học phần	20
Hình 17. Giao diện chức năng xóa học phần	20
Hình 18. Giao diện chức năng xem điểm học phần	20
Hình 19. Khi thực hiện code checking	21
Hình 20. Điều chỉnh sau code checking	21
Hình 21. Unit test bằng JUnit	22
Hình 22. Khởi tạo project	23
Hình 23. Thành viên project	23

Hình 24. Product backlog - Scrum	24
Hình 25. Print planning - Scrum.	24
Hình 26. Chi tiết công việc - Scrum	25
Hình 27. Các Epic của dự án	29
Hình 28. Roadmap của dự án	29
Hình 29. Print xác định dự án	30
Hình 30. Quá trình bình chọn của backlog bình chọn dự án	30
Hình 31. Hoàn thành print xác định dự án	31
Hình 32. Print mô tả hệ thống	31
Hình 33. Print mô tả hệ thống trên backlog	31
Hình 34. Hoàn thành print mô tả hệ thống	32
Hình 35. Print Code dự án bằng Java	32
Hình 36. Backlog tạo các phương thức sinh viên được hoàn thành	33
Hình 37. Backlog tạo các phương thức admin được hoàn thành	33
Hình 38. Backlog tạo menu tổng quát được hoàn thành	34
Hình 39. Backlog tạo menu sinh viên được hoàn thành	34
Hình 40 Backlog tạo menu nhà quản trị được hoàn thành	35
Hình 41. Print code dự án bằng java hoàn thành	35
Hình 42. Print kiểm tra kiểm thử	36
Hình 43. Roadmap của epic xây dựng phần mềm quản lý sinh viên và đăng ký họ	oc phần
	36
Hình 44. Hoàn thành kiểm tra và kiểm thử	37
Hình 45. Print tổng kết báo cáo	37
Hình 46. Hoàn thành tổng kết báo cáo	38

	9	•	•		
Phát	triên	nhân	mêm -	– <i>CT273</i> –	N02
I IIIII	uluciu	pilari	III	012/3	1102

Hình 47. Hoàn thành dự án......38

DANH MỤC BẢNG

Table 1. Đặc tả UC thêm học phần	. 13
Table 2. Đặc tả UC xóa học phần	. 13
Table 3. Đặc tả UC xem điểm học phần	. 13
Table 4. Đặc tả UC thêm sinh viên	. 14
Table 5. Đặc tả UC nhập điểm sinh viên	. 14
Table 6. Đặc tả UC xem danh sách cảnh cáo học vụ	. 14
Table 7. Đặc tả UC tìm sinh viên	. 14
Table 8. Đặc tả UC xóa sinh viên	. 15
Table 9. Đặc tả UC hiển thị danh sách sinh viên	. 15
Table 10. Daily Scrum meeting	. 28

1. GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, các chương trình quản lý không còn xa lạ với chúng ta. Quản lý đã xâm nhập vào các lĩnh vực như giáo dục, kinh doanh, đặc biệt trong giáo dục và đào tạo, công tác quản lí thông tin sinh viên trong quá trình học tập là rất quan trọng, phức tạp và đòi hỏi độ chính xác cao. Ứng dụng Công nghệ Thông tin vào trong quản lý giúp người dùng giảm thiểu đi việc quản lý thủ công mất nhiều thời gian, tiết kiệm chi phí và nguồn nhân lực, từ đó nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng sản phẩm cũng được nâng cao. Nắm bắt được xu thế đó, nên nhóm đã tìm hiểu và nghiên cứu xây dựng chương trình Quản lý sinh và đăng kí học phần nhằm hỗ trợ các nhà quản lý trong việc quản lý thông tin sinh viên và đăng ký học phần một cách có hiệu quả.

2. PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC

Hà Chánh Nam B1909951:

- Quản lý dự án bằng Jira
- Thiết kế và đặc tả sơ đồ Use Case
- Hỗ trợ quá trình thiết kế và cài đặt hệ thống
- Soạn báo cáo

Nguyễn Văn Phương B1909973

- Thiết kế hệ thống (Tạo các hàm)
- Thiết kế giao diện
- Hỗ trợ quá trình cài đặt hệ thống

Thái Đại Nhân B1909960

- Thực hiện cài đặt hệ thống (Code checking và JUnit testing)
- Hỗ trợ quá trình thiết kế hệ thống

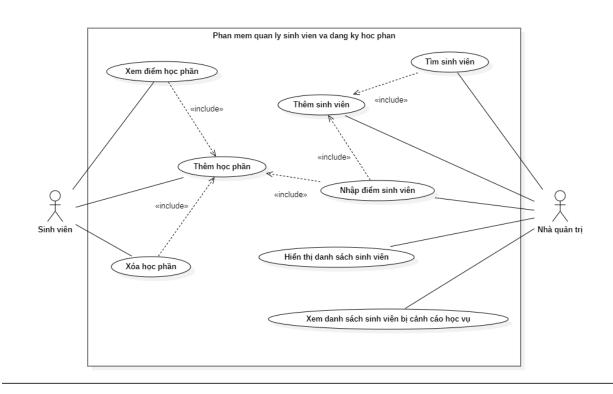
Nguyễn Duy Thanh B1909984

- Trình bày Scrum
- Trình bày thiết kế giao diện và cài đặt
- Hỗ trợ quá trình thiết kế hệ thống

3. PHÂN TÍCH CHÚC NĂNG

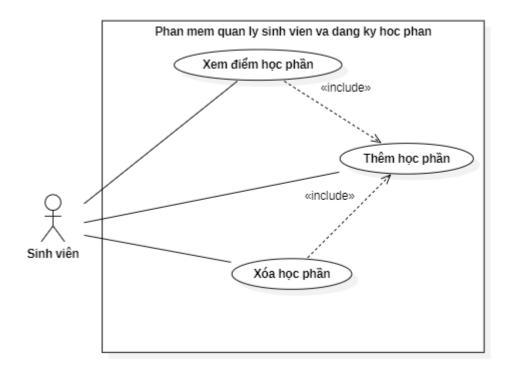
3.1. Sơ đồ Use Case

3.1.1. Sơ đồ Use Case tổng quát



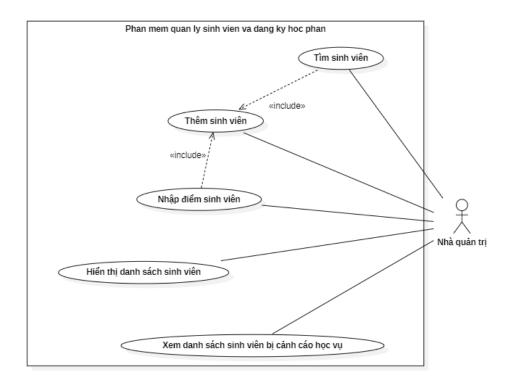
Hình 1. Sơ đồ UC tổng quát

3.1.2. Sơ đồ Use Case sinh viên



Hình 2. Sơ đồ UC Sinh viên

3.1.3. Sơ đồ Use Case nhà quản trị



Hình 3. Sơ đồ UC Nhà quản trị

3.2. Đặc tả sơ đồ Use Case

Tên Use Case	Thêm học phần
Mô tả	Sinh viên có thể thêm học phần muốn học
Actor(s)	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	Sinh viên chọn chức năng thêm học phần
Pre-Condition:	Sinh viên phải nhập đúng mã sinh viên
Post-Condition:	Sinh viên sẽ nhận được thông báo sau khi thực hiện chức năng

Table 1. Đặc tả UC thêm học phần

Tên Use Case	Xóa học phần
Mô tả	Sinh viên có thể xóa 1 học phần
Actor(s)	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	Sinh viên chọn chức năng xóa học phần
Pre-Condition:	Sinh viên phải nhập đúng mã sinh viên
	Học phần đó phải đã được thêm
Post-Condition:	Sinh viên sẽ nhận được thông báo sau khi thực hiện chức năng

Table 2. Đặc tả UC xóa học phần

Tên Use Case	Xem điểm học phần
Mô tả	Sinh viên có thể xem điểm của các học phần
Actor(s)	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	Sinh viên chọn chức năng xem điểm học phần
Pre-Condition:	Sinh viên phải nhập đúng mã sinh viên
	Học phần đó phải đã được thêm
Post-Condition:	Sinh viên sẽ nhận được thông tin về điểm sau khi thực hiện chức
	năng

Table 3. Đặc tả UC xem điểm học phần

Tên Use Case	Thêm sinh viên
Mô tả	Nhà quản trị thêm 1 sinh viên
Actor(s)	Nhà quản trị
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng thêm sinh viên
Pre-Condition:	Không

Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được thông báo sau khi thực hiện chức
	năng

Table 4. Đặc tả UC thêm sinh viên

Tên Use Case	Nhập điểm sinh viên	
Mô tả	Nhà quản trị nhập điểm cho 1 sinh viên	
Actor(s)	Nhà quản trị	
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng nhập điểm sinh viên	
Pre-Condition:	Nhà quản trị phải nhập đúng mã sinh viên	
	Học phần đó phải đã được thêm	
Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được thông báo sau khi thực hiện chức	
	năng	

Table 5. Đặc tả UC nhập điểm sinh viên

Tên Use Case	Xem danh sách cảnh cáo học vụ	
Mô tả	Nhà quản trị xem danh sách cảnh cáo học vụ	
Actor(s)	Nhà quản trị	
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng xem danh sách cảnh cáo học vụ	
Pre-Condition:	Không	
Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được danh sách sinh viên bị cảnh cáo học	
	vụ sau khi thực hiện chức năng	

Table 6. Đặc tả UC xem danh sách cảnh cáo học vụ

Tên Use Case	Tìm sinh viên
Mô tả	Nhà quản trị tìm sinh viên
Actor(s)	Nhà quản trị
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng tìm sinh viên
Pre-Condition:	Nhà quản trị phải nhập đúng mã sinh viên
Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được thông tin sinh viên sau khi thực hiện chức năng

Table 7. Đặc tả UC tìm sinh viên

Tên Use Case	Xóa sinh viên	
Mô tả	Nhà quản trị xóa sinh viên	

Actor(s)	Nhà quản trị	
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng xóa sinh viên	
Pre-Condition:	Nhà quản trị phải nhập đúng mã sinh viên	
Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được thông báo sau khi thực hiện chức năng	

Table 8. Đặc tả UC xóa sinh viên

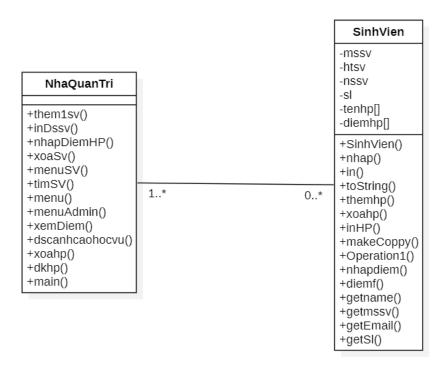
Tên Use Case	Hiển thị danh sách sinh viên	
Mô tả	Nhà quản trị xem danh sách sinh viên	
Actor(s)	Nhà quản trị	
Điều kiện kích hoạt	Nhà quản trị chọn chức năng hiển thị danh sách sinh viên	
Pre-Condition:	Không	
Post-Condition:	Nhà quản trị sẽ nhận được danh sách sinh viên sau khi thực hiện chức năng	

Table 9. Đặc tả UC hiển thị danh sách sinh viên

4. THIẾT KẾ HỆ THỐNG

4.1. Kiến trúc hệ thống

4.1.1. Sơ đồ Class



Hình 4. Sơ đồ class

4.1.2. Danh sách các hàm

a. Danh sách các hàm của sinh viên

```
public SinhVien(){[...]
public SinhVien(String ms, String ht,int d,int m,int y){[...]
public SinhVien(SinhVien a){[...]
public void nhap(){[...]
public void in(){[]
public String toString(){[]
public void themhp(String ten){[...]
public void xoahp(String ten){[...]
public void inHP(){[...]
public void makeCoppy(SinhVien a){[...]
public float diemtb(){[...]
public void nhapdiem(){[...]
public int diemf(){[...]
public String getname(){[...]
public String getmssv(){[...]
public String getEmail(){[...]
public int getSl(){[...]
```

Hình 5. Danh sách các hàm của sinh viên

b. Danh sách các hàm của Nhà quản trị

```
public class NhaQuanTri {

   public static int them1sv(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static int inDssv(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static int nhapDiemHP(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static int xoaSv(int n, SinhVien ds[]){[]
   public static int timSV(int n, SinhVien ds[]){[]
   public static int xemDiem(int n, SinhVien ds[]){[]
   public static void menu(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static void menuSV(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static int dscanhcaohocvu(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static int xoahp(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static void dkhp(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static void dkhp(int n,SinhVien ds[]){[]
   public static void main(String[] args) {[]
}
```

Hình 6. Danh sách các hàm của nhà quản trị

4.2. Thiết kế giao diện

4.2.1. Giao diện menu chính

```
=======MENU=======

1. Admin

2. Sinh vien

3. Thoat

Moi chon:
```

Hình 7. Giao diện của menu chính

4.2.2. Giao diện menu Nhà quản trị

```
-----MENUADMIN-----

1. Them sinh vien

2. Nhap diem sinh vien

3. Xem danh sach canh cao hoc vu

4. Tim sinh vien

5. Xoa sinh vien

6. hien thi danh sach sinh vien

7. Thoat

Moi chon
```

Hình 8. Giao diện của menu nhà quản trị

Hình 9. Giao diện chức năng thêm sinh viên

```
Nhap diem cho sinh vien co ma so:
b1909951
Nhap diem(A, B+, B, .. ,F)
+Nhap diem cua mon toan:
A
Nhap diem sinh vien thanh cong!!!
Nhan enter de tiep tuc
```

Hình 10. Giao diện chức năng nhập điểm sinh viên

```
Cac sinh vien bi canh cao hoc vu:
Khong co sinh vien nao!!!
Nhan enter de tiep tuc
```

Hình 11. Giao diện chức năng xem danh sách sinh viên bị cảnh cáo học vụ

Hình 12. Giao diện chức năng tìm sinh viên

```
Xoa sinh vien co ma so:
B1909951
Xoa sinh vien thanh cong!!!
Nhan enter de tiep tuc
```

Hình 13. Giao diện chức năng xóa sinh viên

```
Danh sach Sinh vien:
-Sinh vien thu 1:
-b1909973, Nguyen Van Phuong, 12/12/2001
Danh sach hoc phan:
+DTB: NaN
-Sinh vien thu 2:
-b1909901, Thai Dai Nhan, 12/12/2001
Danh sach hoc phan:
+DTB: NaN
-Sinh vien thu 3:
-b1909911, Nguyen Duy Thanh, 12/12/2001
Danh sach hoc phan:
+DTB: NaN
Nach hoc phan:
+DTB: NaN
Nhan enter de tiep tuc
```

Hình 14. Giao diện chức năng danh sách sinh viên

4.2.3. Giao diện menu Sinh viên

```
=======MENUSV=======

1. Them hoc phan

2. Xoa hoc phan

3. Xem diem hoc phan

4. Thoat

Moi chon
```

Hình 15. Giao diện menu sinh viên

```
Nhap ma so sinh vien
b1909973

Dang ki hoc phan cho sinh vien:
-Nhap so mon can dang ki cua ma so b1909973

2
+Nhap ten mon hoc thu 1 cua ma so b1909973:
toan
+Nhap ten mon hoc thu 2 cua ma so b1909973:
ly
Dang ky hoc phan thanh cong!!!
Nhan enter de tiep tuc
```

Hình 16. Giao diện chức năng thêm học phần

```
Nhap ma so sinh vien:
b1909973
Nhap hoc phan can xoa:
toan
Xoa hoc phan toan thanh cong!!!
Nhan enter de tiep tuc
```

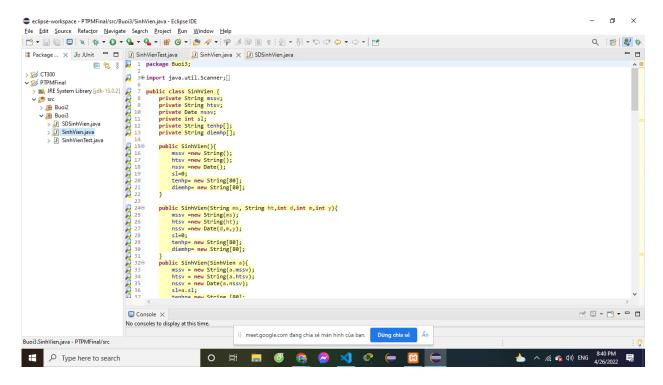
Hình 17. Giao diện chức năng xóa học phần

Hình 18. Giao diện chức năng xem điểm học phần

5. CÀI ĐẶT HỆ THỐNG

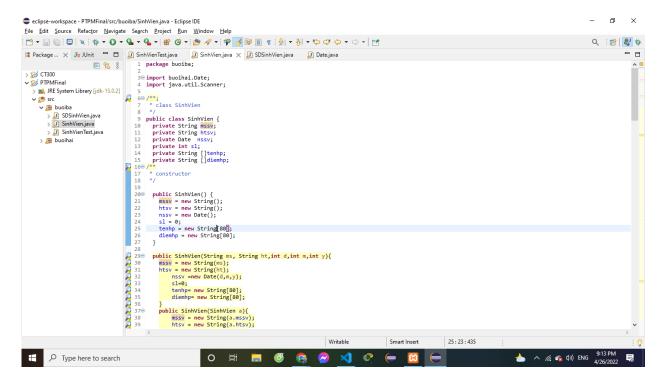
5.1. Code checking (CheckStyle: Google)

Trước khi điều chỉnh



Hình 19. Khi thực hiện code checking

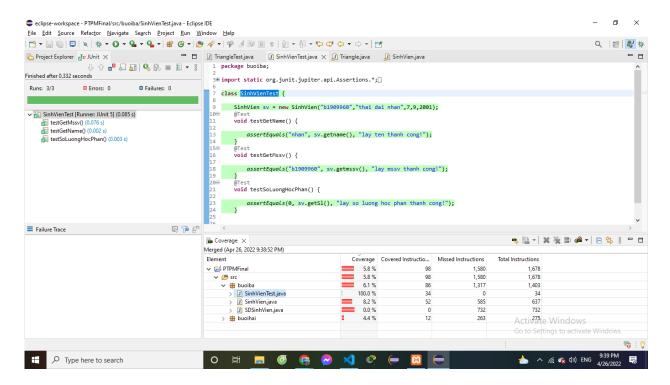
Sau khi điều chỉnh



Hình 20. Điều chính sau code checking

5.2. Unit test (JUnit)

Kiểm thử 1 số hàm



Hình 21. Unit test bằng JUnit

6. QUẢN LÝ DỰ ÁN

6.1. Thành lập nhóm dự án

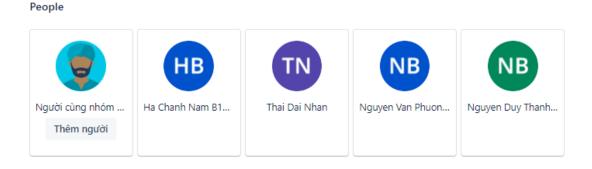
Product Owner: Hà Chánh Nam.

Scrum Master: Nguyễn Duy Thanh.

Team Development: Thái Đại Nhân, Nguyễn Văn Phương



Hình 22. Khởi tạo project



Hình 23. Thành viên project

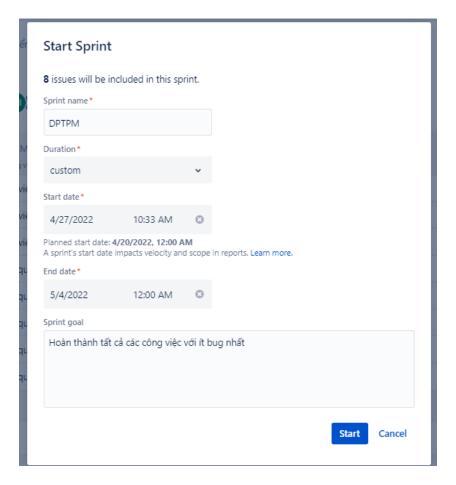
6.2. Scrum

6.2.1. Product Backlog



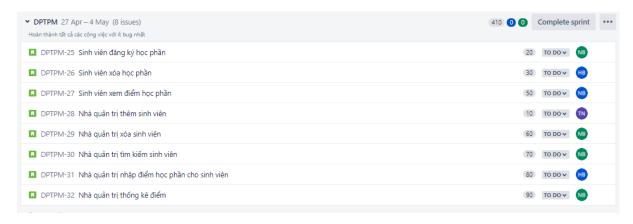
Hình 24. Product backlog - Scrum

Sprint Planning: Sau khi họp các thành viên thống nhất thực hiện các công việc trong sprint với thời gian 2 tuần.



Hình 25. Print planning - Scrum

Chi tiết các công việc trong Sprint backlog.



Hình 26. Chi tiết công việc - Scrum

6.2.2. Daily Scrum Meeting

Ngày họp	Tên thành viên	Câu trả lời.
Ngày 1	Nguyễn Duy Thanh	Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị thêm sinh viên
	Hà Chánh Nam	Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị thêm sinh viên
	Thái Đại Nhân	Hôm nay làm: chức năng sinh viên đăng ký học phần.
	Nguyễn Văn Phương	Hôm nay làm: chức năng sinh viên đăng ký học phần.
Ngày 2	Nguyễn Duy Thanh	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị thêm sinh viên.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng sinh viên xóa học phần.
	Hà Chánh Nam	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị thêm sinh viên.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng sinh viên xóa học phần.

	Thái Đại Nhân	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên đăng kí học phần
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng sinh viên xem điểm học phần.
	Nguyễn Văn Phương	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên đăng kí học phần
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng sinh viên xem điểm học phần.
Ngày 3	Nguyễn Duy Thanh	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên xóa học phần.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị xóa sinh viên.
	Hà Chánh Nam	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên xóa học phần.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị xóa sinh viên.
	Thái Đại Nhân	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên xem điểm học phần.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị tìm kiếm sinh viên.
	Nguyễn Văn Phương	Hôm qua đã làm: chức năng sinh viên xem điểm học phần.
		Không gặp vấn đề gì
		Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị tìm kiếm sinh viên.

Ngày 4	Nguyễn Duy Thanh	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị xóa sinh viên. Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị nhập điểm học phần cho sinh viên.
	Hà Chánh Nam	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị xóa sinh viên.
		Không gặp vấn để gì Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị nhập điểm học phần cho sinh viên.
	Thái Đại Nhân	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị tìm kiếm sinh viên
		Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị thống kê điểm.
	Nguyễn Văn Phương	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị tìm kiếm sinh viên Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: chức năng nhà quản trị thống
		kê điểm.
Ngày 5	Nguyễn Duy Thanh	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị nhập điểm học phần cho sinh viên. Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: Hết công việc trong Sprint backlog
	Hà Chánh Nam	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị nhập điểm học phần cho sinh viên. Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: Hết công việc trong Sprint backlog

Thái Đại Nhân	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị thống kê điểm. Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: Hết công việc trong Sprint backlog
Nguyễn Văn Phương	Hôm qua đã làm: chức năng nhà quản trị thống kê điểm. Không gặp vấn đề gì Hôm nay làm: Hết công việc trong Sprint backlog

Table 10. Daily Scrum meeting

6.2.3. Sprint Review Meeting

Kết quả, chất lượng của những stories đã thực hiện xong: Các stories đều được cài đặt thành công, đúng thời gian và không có bug.

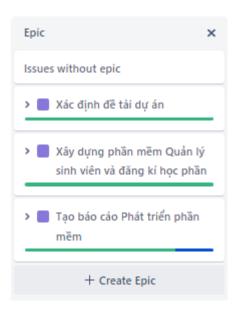
Những Stories cần chuyển sang Sprint tiếp theo: Không có.

Xem xét và giải quyết các vấn đề phát sinh: Cần thay đổi các thành viên lập trình cặp.

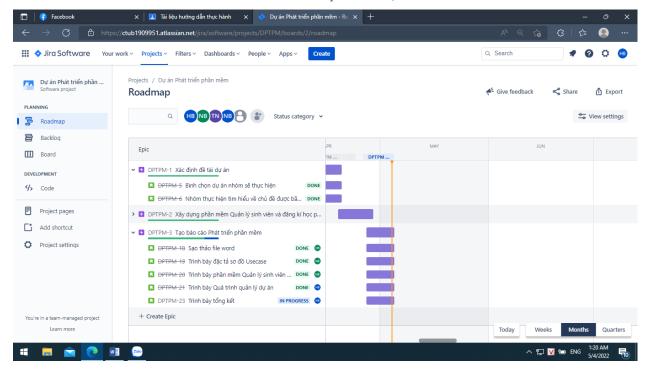
Rút ra bài học kinh nghiệm: Phân chia công việc tối ưu thời gian họp lý hơn.

6.3. Qúa trình quản lý dự án bằng Jira

Các Epic của dự án

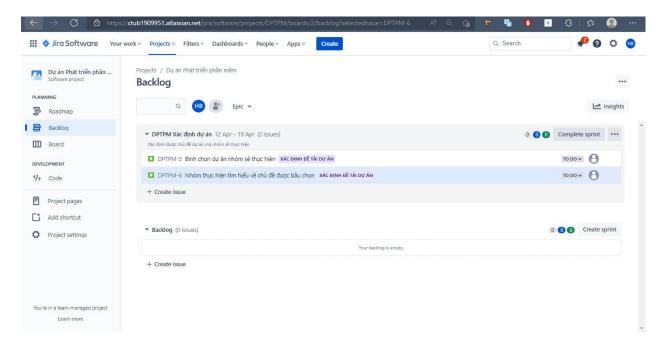


Hình 27. Các Epic của dự án

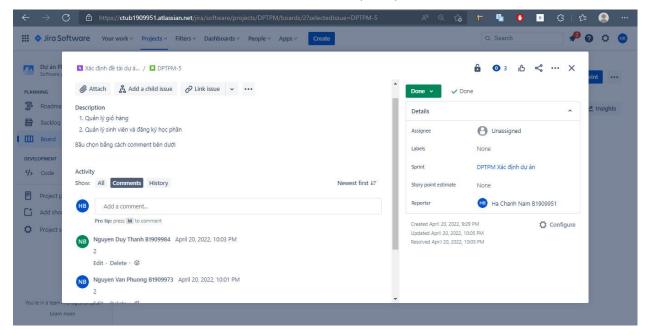


Hình 28. Roadmap của dự án

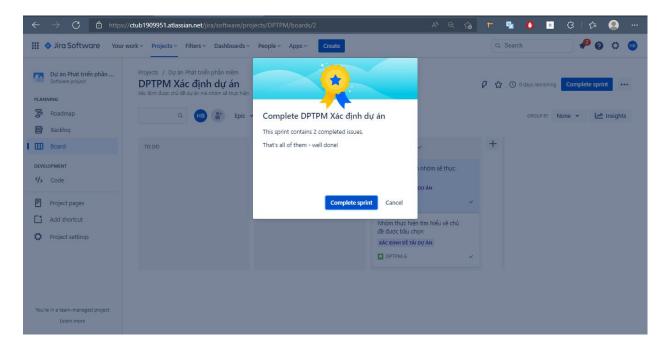
Tạo Print xác định dự án thuộc epic xác định đề tài gồm các backlog



Hình 29. Print xác định dự án

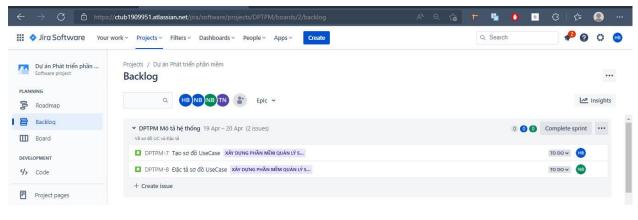


Hình 30. Quá trình bình chọn của backlog bình chọn dự án



Hình 31. Hoàn thành print xác định dự án

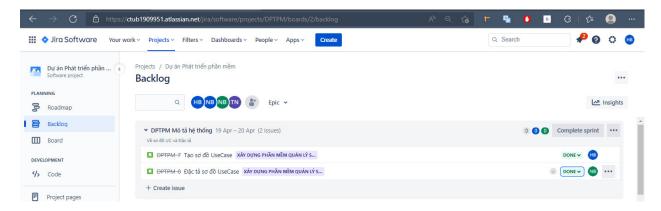
Tạo print mô tả hệ thống thuộc epic Xây dựng phần mềm quản lý sinh viên và đăng ký học phần gồm các backlog



Hình 32. Print mô tả hệ thống

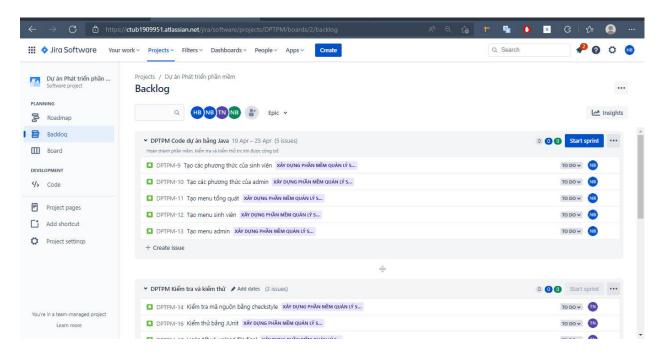


Hình 33. Print mô tả hệ thống trên backlog

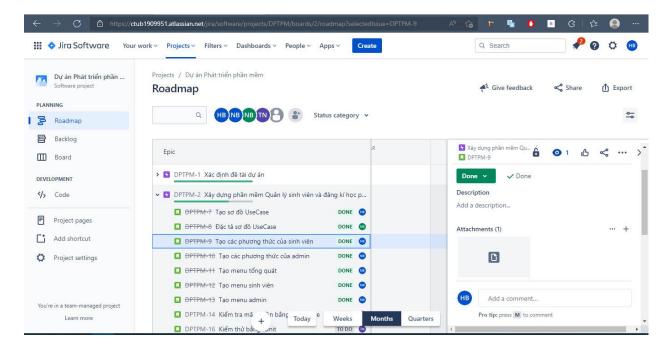


Hình 34. Hoàn thành print mô tả hệ thống

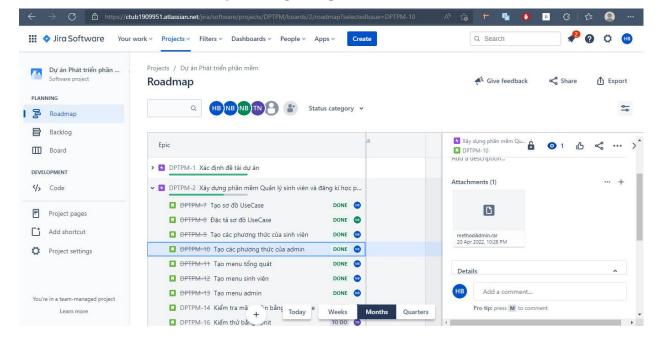
Tạo print Code dự án bằng Java thuộc epic Xây dựng phần mềm quản lý sinh viên và đăng ký học phần gồm các backlog



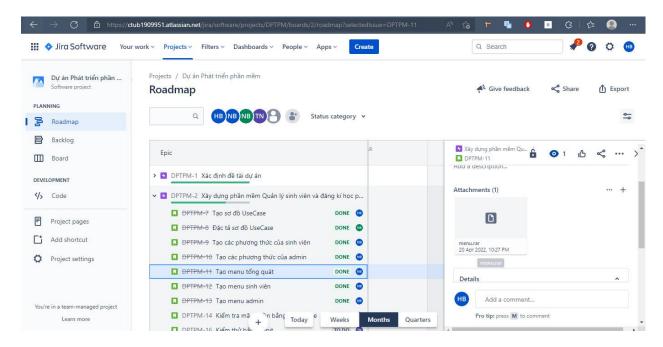
Hình 35. Print Code dự án bằng Java



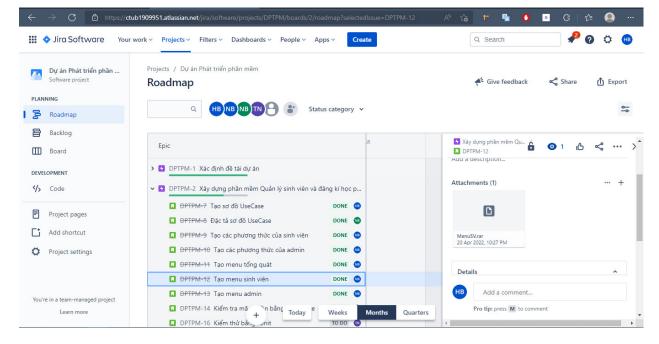
Hình 36. Backlog tạo các phương thức sinh viên được hoàn thành



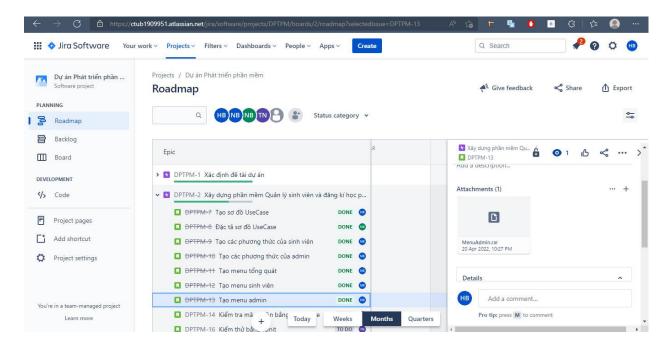
Hình 37. Backlog tạo các phương thức admin được hoàn thành



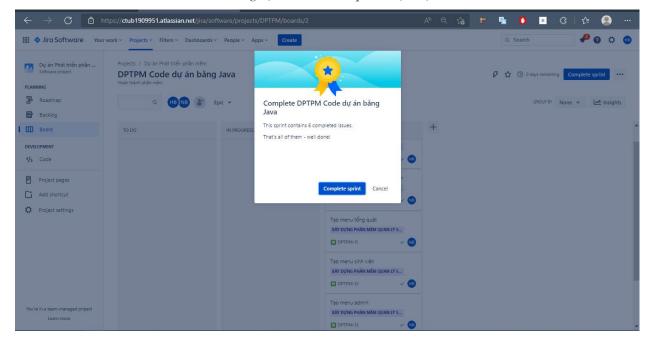
Hình 38. Backlog tạo menu tổng quát được hoàn thành



Hình 39. Backlog tạo menu sinh viên được hoàn thành

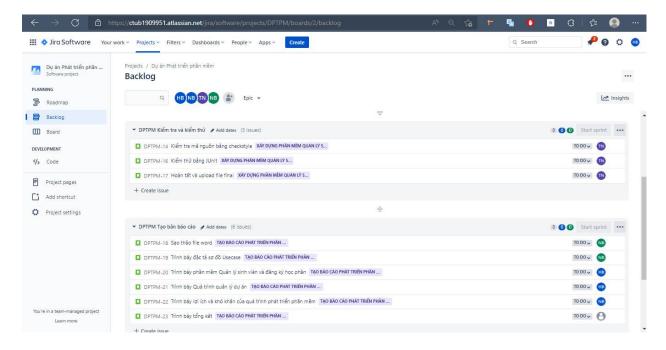


Hình 40. . Backlog tạo menu nhà quản trị được hoàn thành

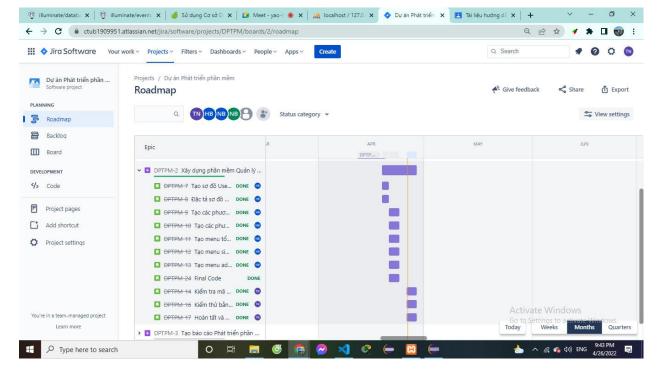


Hình 41. Print code dự án bằng java hoàn thành

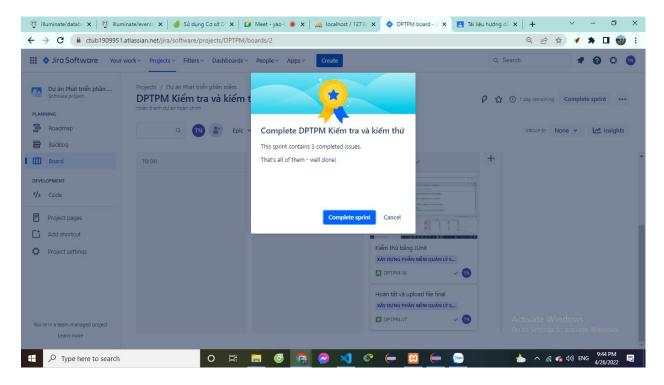
Tạo print kiểm tra kiểm thử thuộc epic Xây dựng phần mềm quản lý sinh viên và đăng ký học phần gồm các backlog



Hình 42. Print kiểm tra kiểm thử

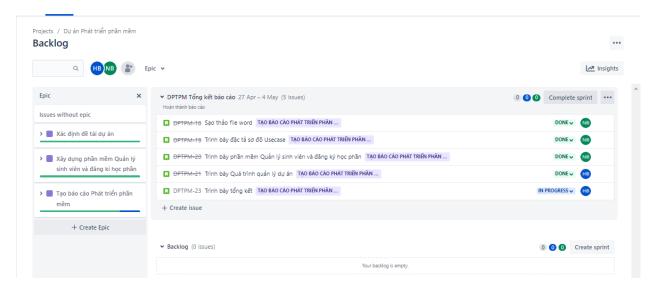


Hình 43. Roadmap của epic xây dựng phần mềm quản lý sinh viên và đăng ký học phần

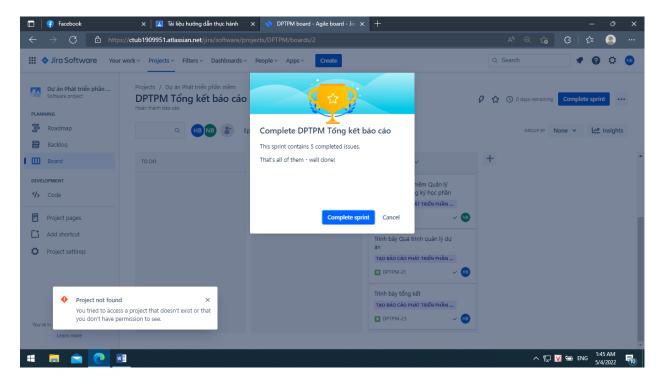


Hình 44. Hoàn thành kiểm tra và kiểm thử

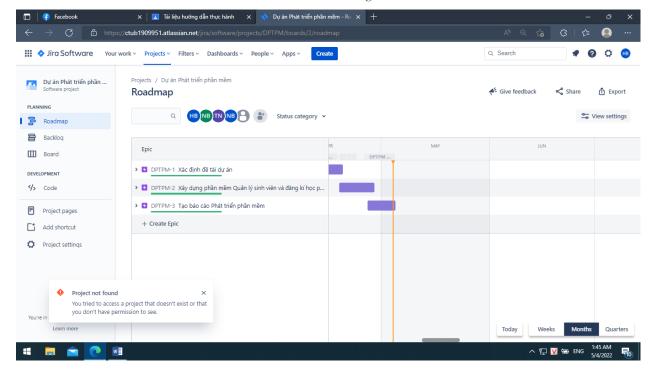
Tạo print Tạo bản báo cáo thuộc epic tạo báo cáo phát triển phần mềm gồm các backlog



Hình 45. Print tổng kết báo cáo



Hình 46. Hoàn thành tổng kết báo cáo



Hình 47. Hoàn thành dự án

7. SOURCE CODE VÀ JIRA

Git:

B1909951/PTPM-Project: Dự án phát triển phần mềm được quản lý bằng Jira (github.com)

JIRA:

 $\frac{https://ctub1909951.atlassian.net/jira/software/projects/DPTPM/boards/2/roadmap?share}{d=\&atlOrigin=eyJpIjoiOTgwZTE5YzNkZjIwNDRkY2I1MjMxNTg3ZmRlNTNhMDUi}{LCJwIjoiaiJ9}$